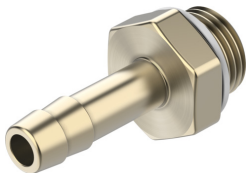


**Đầu nối gai**  
**N-3/4-P-13**  
Số bộ phận: 3612

**FESTO**



**Bảng dữ liệu**

| Đặc tính                                        | Giá trị                                                       |
|-------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|
| Chiều rộng định mức                             | 11 mm                                                         |
| Loại đệm kín trên ngông vặn vít                 | Vòng đệm                                                      |
| Vị trí lắp đặt                                  | bất kì                                                        |
| Thiết kế                                        | dạng thẳng                                                    |
| Kích cỡ gói                                     | 1                                                             |
| Áp suất vận hành của khoảng nhiệt độ hoàn chỉnh | -0.95 bar...16 bar                                            |
| Môi chất vận hành                               | Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [7:-:-]                          |
| Lưu ý về môi chất vận hành/điều khiển           | Có thể hoạt động bằng dầu (cần thiết cho hoạt động tiếp theo) |
| Lớp chống ăn mòn KBK                            | 2 - bị ăn mòn vừa phải                                        |
| Tuân thủ LABS                                   | VDMA24364-B1/B2-L                                             |
| Nhiệt độ môi trường xung quanh                  | -10 °C...60 °C                                                |
| Mô-men xoắn siết tối đa                         | 40 N m                                                        |
| trọng lượng sản phẩm                            | 31.75 g                                                       |
| Cổng nối khí nén 1                              | Ren ngoài G3/4                                                |
| Cổng nối khí nén 2                              | cho ống mềm bên trong Ø 13 mm                                 |
| Ghi chú vật liệu                                | Tuân thủ RoHS                                                 |
| Vật liệu vỏ                                     | Nhôm, anot hóa                                                |